Tên: ……..

Lớp: S4…

Ngày giao bài: Thứ …, ngày …./….

Ngày nộp bài: Thứ …, ngày …./….

Từ vựng & Ngữ pháp HW: ……

Nghe HW: ……

GE4 - Unit 6: Going Places - Vocabulary 2 & Flyers Speaking

A. THEORY: VOCABULARY

❖ **Getting around cities**

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**a pier** (n)	bến tàu	4	**main road** (n)	đường chính
2	**a bridge** (n)	cây cầu	5	**entertainment** (n)	sự giải trí
3	**metro station** (n)	ga tàu điện ngầm			

❖ **Lost in the Desert**

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**arid** (adj)	khô cằn	6	**coiled up** (adj)	cuộn lại
2	**sprout up** (phr.v)	mọc lên, nảy mầm	7	**bushy tail** (n)	đuôi xù
3	**parched** (adj)	(đất) khô khốc, nứt vì thiếu nước	8	**scurry off** (phr.v)	chạy vội
4	**back and forth** (idiom)	qua lại, qua lại liên tục	9	**leap** (v) → **leapt** (v-ed/2)	nhảy, lao vào → đã nhảy, lao vào
5	**unaware** (adj)	không nhận thức được	10	**plod** (v) → **plodded** (v-ed/2)	đi chậm, lê bước → đã đi chậm, lê bước

❖ **HOMEWORK: Extra vocabulary**

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**journalist** (n)	nhà báo	4	**basement** (n)	tầng hầm
2	**artist** (n)	nghệ sĩ	5	**events list** (n)	danh sách sự kiện
3	**wood** (n)	gỗ	6	**cycling race** (n)	cuộc đua xe đạp

**Note:* *n = noun: danh từ; v = verb: động từ; v-ed/2 = past simple form of verb: dạng quá khứ của động từ; phr.v = phrasal verb: cụm động từ; adj = adjective: tính từ; idiom: thành ngữ.*

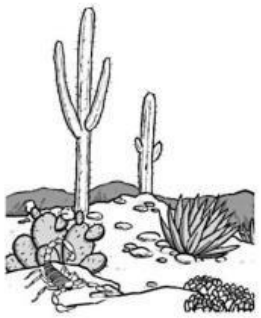
Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 DÒNG vào vở ghi (áp dụng cho phần Vocabulary và Extra vocabulary).*

B. HOMEWORK (15 questions)

I. Read and choose the correct words to complete the sentences.

~~unaware~~	sprout up	arid	scurry off	parched	plodded

0. She was unaware that I could see her.
1. The desert is so …… that nothing can grow there.
2. We …… on through the rain.
3. The seeds will …… in 3 days after planting.
4. The ground is …… because there has been no rain.
5. The cats …… when they hear a loud noise.



LIVEWORKSHEETS

II. Read the text and choose the correct answers.

My city

I live in the heart of the city, where everything is easy to access. One of my favorite spots is the pier, located near the waterfront. It's a great place to relax and watch the boats and yachts coming and going. From the pier, you can see the bridge that connects the north and south sides of the city. The view from the bridge is amazing, especially at sunset when the sky turns orange and the city lights begin to shine. For people who prefer traveling underground, there's a metro station just a few minutes away. It's really convenient for getting to other parts of the city without worrying about traffic. The main road runs through the center, and it's always busy with cars, buses, and people walking. Along this road, you'll find plenty of shops, restaurants, and cafes. After a busy day, the city offers a variety of entertainment options. You can catch a movie at the cinema, visit a museum, or go to a live music concert in one of the many venues around the city.

0. Why does the writer like living in the city?

A. Because it is quiet.

(B.) Because there are many things to do and many people around.

C. Because it is far from the sea.

1. Where does the writer like to go to relax by the water?

A. A park

B. A pier

C. A restaurant

2. What can you see from the bridge?

A. The beach

B. The city

C. The metro station

3. What does the writer think about the metro station?

A. It is hard to find.

B. It is always crowded.

C. It is convenient for traveling.

4. What can you find along the main road?

A. The shops and restaurants in the city

B. The countryside

C. The river

5. What types of entertainment are mentioned?

A. Watching concerts only

B. Watching movies, visiting museums, and going to live music concerts

C. Just going to the park

III. Unscramble the words/phrases.

0. The dog / the ball. / running towards / is

→ *The dog is running towards the ball.*

1. climbing up / She is / the stairs.

→ .....

2. across / There is / the river. / a bridge

→ .....

LIVEWORKSHEETS

3. on the right / is / The school / after the park.

→ ……

4. on the left / The restaurant / side of the street. / is

→ ……

5. I / to the park / my house / every day. / walk from

→ ……

IV. CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Các con nghe bài ở link hoặc code sau:

https://soundcloud.com/ms-chi-english/s4_w21_homework_flyers-part-2

FLYERS PART 2 – 5 questions

Listen and write. There is one example.

Name: Sue Clark

1 Job: ……

2 Makes things with: Metal and ……

3 Starts work at: …… a.m.

4 Place of work: ……

5 Favourite things: ……

Các con nghe bài ở link hoặc code sau:

https://soundcloud.com/ms-chi-english/s4_w21_homework_ket-part-2

KET PART 2 – 5 questions

For each question, write the correct answer in the gap.

Write **one word** or **a number** or **a date** or **a time**.

You will hear a teacher talking to students about a sports day.

Sports Day Information

New sport event:	*swimming*
Date of sports day:	(6) ……
Events list will be put:	beside the (7) ……
List open until:	(8) ……
For more info ask:	(9) Miss ……
Sport race for teachers:	(10) …… race

LIVEWORKSHEETS